



BẢNG GIÁ VAN VỎI



Đơn vị tính: VNĐ/cái (Unit: VND/pc)

TÊN SẢN PHẨM ITEM	DN		ĐƠN GIÁ - PRICE		SỐ LƯỢNG - QUANTITY	
	(INCH)	(MM)	TRƯỚC VAT	THANH TOÁN	CÁI/HỘP	CÁI/THÙNG
VAN CỬA ĐỒNG - DEKKO PN16						
	1/2"	15	101,500	111,650	10	80
	3/4"	20	128,200	141,020	10	80
	1"	25	182,500	200,750	5	50
	1-1/4"	32	295,200	324,720	5	40
	1-1/2"	40	370,000	407,000	4	32
	2"	50	580,000	638,000	2	16
	2-1/2"	65	1,050,000	1,155,000	1	4
	3"	80	1,620,000	1,782,000	1	4
	4"	100	3,400,000	3,740,000	1	4
VAN CỬA ĐỒNG - VIWA PN10						
	1/2"	15	82,000	90,200	10	80
	3/4"	20	102,800	113,080	10	80
	1"	25	136,400	150,040	5	50
	1-1/4"	32	227,200	249,920	5	40
	1-1/2"	40	292,000	321,200	4	40
	2"	50	409,600	450,560	2	24
	2-1/2"	65	973,200	1,070,520	1	4
	3"	80	1,350,000	1,485,000	1	4
	4"	100	2,050,000	2,255,000	1	4
VAN BÍ ĐỒNG TAY BƯỚM ABS - DEKKO PN16						
	1/2"	15	77,000	84,700	10	120
	3/4"	20	115,000	126,500	10	100
VAN BÍ ĐỒNG TAY GẠT - DEKKO PN16						
	1/2"	15	81,000	89,100	10	120
	3/4"	20	116,000	127,600	10	100
	1"	25	166,600	183,260	6	60
	1-1/4"	32	318,000	349,800	6	36
	1-1/2"	40	461,300	507,430	4	24
	2"	50	638,000	701,800	2	16

TÊN SẢN PHẨM ITEM	DN		ĐƠN GIÁ - PRICE		SỐ LƯỢNG - QUANTITY	
	(INCH)	(MM)	TRƯỚC VAT	THANH TOÁN	CÁI/HỘP	CÁI/THÙNG
VAN BI ĐỒNG TAY BƯỚM ABS - VIWA PN10						
	1/2"	15	71,000	78,100	10	120
	3/4"	20	84,000	92,400	10	100
VAN BI ĐỒNG TAY GẠT - VIWA PN10						
	1/2"	15	73,000	80,300	10	120
	3/4"	20	86,000	94,600	10	80
	1"	25	147,700	162,470	6	60
	1-1/4"	32	281,200	309,320	6	30
	1-1/2"	40	386,100	424,710	4	24
	2"	50	520,000	572,000	2	14
	2-1/2"	65	1,345,100	1,479,610	1	8
	3"	80	1,886,400	2,075,040	1	6
	4"	100	3,603,800	3,964,180	1	4
VAN BI HỢP KIM TAY BƯỚM ABS - VIWA PN10						
	1/2"	15	52,500	57,750	10	120
	3/4"	20	62,000	68,200	10	100
VAN BI HỢP KIM TAY GẠT - VIWA PN10						
	1/2"	15	52,500	57,750	10	120
	3/4"	20	62,000	68,200	10	80
	1"	25	90,000	99,000	6	60
	1-1/4"	32	175,000	192,500	6	30
	1-1/2"	40	230,000	253,000	4	24
	2"	50	339,000	372,900	2	14
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA - VIWA PN10						
	1/2"	15	50,500	55,550	10	120
	3/4"	20	74,600	82,060	10	100
	1"	25	96,800	106,480	5	75
	1-1/4"	32	172,900	190,190	5	60
	1-1/2"	40	240,000	264,000	4	48
	2"	50	340,000	374,000	2	26
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM ĐỒNG - DEKKO PN16						
	1/2"	15	62,200	68,420		
	3/4"	20	95,100	104,610		
	1"	25	135,500	149,050		
	1-1/4"	32	234,700	258,170		
	1-1/2"	40	299,900	329,890		
	2"	50	466,000	512,600		

TÊN SẢN PHẨM ITEM	DN		ĐƠN GIÁ - PRICE		SỐ LƯỢNG - QUANTITY	
	(INCH)	(MM)	TRƯỚC VAT	THANH TOÁN	CÁI/HỘP	CÁI/THÙNG
VÒI GẠT ĐỒNG TAY NHÔM - DEKKO PN16						
	1/2"	15	95,000	104,500	10	80
	3/4"	20	118,000	129,800	10	80
VÒI GẠT ĐỒNG TAY INOX BỌC NHỰA - DEKKO PN16						
	1/2"	15	92,000	101,200	5	
	3/4"	20	115,000	126,500	5	
VÒI GẠT HỢP KIM TAY NHÔM - VIWA PN10						
	1/2"	15	54,500	59,950	10	80
	3/4"	20	65,200	71,720	10	80
VÒI GẠT HỢP KIM TAY INOX BỌC NHỰA - VIWA PN10						
	1/2"	15	51,500	56,650	5	
	3/4"	20	62,200	68,420	5	
VÒI GẠT ĐỒNG MẠ NIKEN - DEKKO PN16						
	1/2"	15	112,000	123,200	5	80
VÒI GẠT ĐỒNG MẠ NIKEN ĐẦU NỐI NHANH - DEKKO PN16						
	1/2"	15	115,000	126,500	5	
VÒI MÁY GIẶT - DEKKO						
	1/2"	15	97,800	107,580	10	80

TÊN SẢN PHẨM ITEM	DN		ĐƠN GIÁ - PRICE		SỐ LƯỢNG - QUANTITY	
	(INCH)	(MM)	TRƯỚC VAT	THANH TOÁN	CÁI/HỘP	CÁI/THÙNG
VÒI GẠT ĐỒNG TAY INOX BỌC NHỰA ĐẦU NỐI NHANH - DEKKO PN16						
	1/2"	15	103,500	113,850	5	
VAN MỘT CHIỀU LÁ LẬT - DEKKO PN16						
	1/2"	15	58,500	64,350	10	160
	3/4"	20	82,400	90,640	10	120
	1"	25	127,900	140,690	8	80
	1-1/4"	32	217,200	238,920	6	36
	1-1/2"	40	298,100	327,910	4	24
	2"	50	466,600	513,260	2	12
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT - VIWA PN10						
	1/2"	15	43,500	47,850	10	160
	3/4"	20	57,500	63,250	10	120
	1"	25	90,500	99,550	8	80
	1-1/4"	32	182,000	200,200	6	36
	1-1/2"	40	243,000	267,300	4	24
	2"	50	378,000	415,800	2	12
RỌ ĐỒNG - DEKKO PN16						
	1/2"	15	40,400	44,440	10	200
	3/4"	20	71,500	78,650	10	120
	1"	25	110,800	121,880	8	96
	1-1/4"	32	166,200	182,820	8	64
	1-1/2"	40	232,100	255,310	6	48
	2"	50	336,000	369,600	6	36
VAN BI ĐỒNG 2 ĐẦU RACCO PPR - DEKKO PN16						
	1/2"	15	173,400	190,740	10	120
	3/4"	20	236,000	259,600	10	80
	1"	25	328,000	360,800	6	60
	1-1/4"	32	466,800	513,480	6	30
	1-1/2"	40	740,000	814,000	4	24
	2"	50	894,000	983,400	2	14